# Chuyên đề 3.

# ỨNG DỤNG TOÁN HỌC TRONG

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN TÀI CHÍNH

**Bài 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ TIỀN TỆ, LÃI SUẤT**

*Thời gian thực hiện: 05 tiết*

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Về kiến thức, kĩ năng

– Nhận biết một số vấn đề về tiền tệ.

– Nhận biết một số vấn đề về lãi suất của các tổ chức tín dụng.

– Tính lãi suất được hưởng qua tiền tiết kiệm và các giá trị thực chất có tính đến lạm phát.

– Vận dụng được kiến thức toán học trong việc giải quyết một số vấn đề về lãi suất của các tổ chức tín dụng.

#### 2. Về năng lực

– Rèn luyện năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học và năng lực giải quyết vấn đề toán học thông qua việc mô hình hoá và giải quyết những vấn đề thực tiễn liên quan đến lãi suất của các tổ chức tín dụng, vấn đề lạm phát và các giá trị thực chất có tính đến lạm phát.

– Bồi dưỡng hứng thú học tập, ý thức làm việc nhóm, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo cho HS.

#### 3. Về phẩm chất

Góp phần giúp HS rèn luyện và phát triển các phẩm chất tốt đẹp (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm):

+ Tích cực tự thực hành và tham gia các hoạt động nhóm;

+ Có ý thức tích cực tìm tòi, sáng tạo trong học tập; phát huy điểm mạnh, khắc phục các điểm yếu của bản thân.

### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

#### – Giáo viên:

+ Giáo án, phiếu học tập, máy tính, máy chiếu, giấy A3,..

+ GV tìm hiểu trước về lịch sử ra đời tiền tệ, một số đơn vị tiền tệ chính, thông dụng trên thế giới; tìm hiểu về tỉ lệ lạm phát thực tế, chỉ số giá tiêu dùng CPI, chỉ số giảm phát GDP.

#### – Học sinh:

SGK, dụng cụ học tập, máy tính cầm tay.

### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Bài học này được dạy trong 05 tiết:

Tiết 1. Mục 1. Khái niệm về tiền tệ.

Tiết 2. Mục 2. Khái niệm lãi suất. Cách tính lãi suất.

Tiết 3,4. Mục 3. Khái niệm về lạm phát. Chỉ số lạm phát.

Tiết 5. Mục 4. Các giá trị thực chất có tính đến lạm phát.

##### I. KHÁI NIỆM VỀ TIỀN TỆ - Tiết 1

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh** | **Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động** | **Mục tiêu cần đạt** |
|  HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG***Mục tiêu:*** Gợi nhu cầu thực tế cần giải quyết bài toán liên quan đến tài chính, cụ thể là lãi suất.***Nội dung:*** HS tìm hiểu tình huống mở đầu của bài học.***Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS.***Tổ chức hoạt động:*** HS hoạt động cá nhân, dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **Tình huống mở đầu**– GV trình chiếu nội dung tình huống mở đầu trên máy chiếu hoặc dùng bảng phụ.– GV gợi ý về nhu cầu thực tế cần xét những bài toán tài chính như vậy và gợi động cơ cho nội dung bài học. | – HS đọc và suy nghĩ về tình huống. | + Mục đích của phần này là giúp HS có hứng thú và gợi động cơ với nội dung bài học.+ Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học và năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC***Mục tiêu:*** Giúp HS hiểu được khái niệm, bản chất của tiền tệ và các chức năng cơ bản của tiền tệ.***Nội dung:*** HS đọc nội dung trong SGK, từ đó tìm hiểu khái niệm, chức năng, tính chất của tiền tệ .***Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS.***Tổ chức thực hiện:*** HS thực hiện hoạt động nhóm đôi và cá nhân, dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **Khái niệm tiền tệ**– GV giải thích và phân biệt cho HS các khái niệm: tiền tệ, bản chất và chức năng của tiền tệ.– GV yêu cầu HS nêu các chức năng cơ bản của tiền tệ.– GV yêu cầu HS thảo luận và trả lời phần Câu hỏi. | – HS thực hiện trao đổi, thảo luận và trả lời câu hỏi của GV.  | + Mục đích của phần này là giới thiệu khái niệm tiền tệ.+ Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học.  |
| **Bản chất của tiền tệ** **–** GV yêu cầu HS tiếp tục trao đổi và thảo luận theo nhóm bốn với nội dung: Trình bày các bản chất của tiền tệ. GV yêu cầu các nhóm bổ sung sơ đồ và tóm tắt nội dung chính vào giấy A3– Sau 3 phút, GV mời 2 nhóm đại diện thuyết trình và tổng kết lại một cách hệ thống các bản chất của tiền tệ. | – HS hoạt động nhóm dưới sự hướng dẫn của GV. | + Mục đích của phần này là giới thiệu các bản chất của tiền tệ.+ Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học. |
| **Chức năng của tiền tệ** – GV yêu cầu HS trao đổi và thảo luận theo nhóm bốn với nội dung: Liệt kê các chức năng của tiền tệ. GV yêu cầu các nhóm vẽ sơ đồ và tóm tắt nội dung chính vào giấy A3 đã sử dụng ở HĐ trước.– Sau 3 phút, GV mời 2 nhóm đại diện thuyết trình và tổng kết một cách hệ thống lại các chức năng của tiền tệ. | – HS hoạt động nhóm dưới sự hướng dẫn của GV. | + Mục đích của phần này là giới thiệu các chức năng của tiền tệ.+ Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học. |
| – GV giải thích cho HS và nhấn mạnh ý: Tự bản thân tiền tệ là không có giá trị, mà giá trị của tiền là do xã hội quy định. | – HS lắng nghe, quan sát và ghi chép bài vào vở. | + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học. |
| HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP***Mục tiêu:*** Củng cố hiểu biết của HS về tiền tệ.***Nội dung:*** Tìm hiểu về hai thuộc tính của tiền tệ là giá trị và giá trị sử dụng của tiền tệ.***Sản phẩm:*** Bài thuyết trình của HS.***Tổ chức thực hiện:*** HS thực hiện thảo luận theo nhóm dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **Các hình thức của tiền tệ****–** GV chia lớp thành 4 nhóm.**–** GV yêu cầu HS thực hiện trao đổi theo nhóm đã chia với nội dung khác nhau, cụ thể:– Trình bày giá trị của tiền tệ. (nhóm 1, 2).– Trình bày giá trị sử dụng của tiền tệ. (nhóm 3, 4).– Sau 5 phút. GV mời 2 nhóm đại diện trình bày trong khoảng 1 phút về sản phẩm của nhóm mình và tổng kết lại nội dung. | – HS thực hiện theo nhóm dưới sự hướng dẫn của GV. | + Mục đích của phần này là giúp HS có thể hiểu sâu hơn về giá trị và giá trị sử dụng của tiền tệ+ Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học.  |
| **Phiếu học tập** – HS làm theo nhóm đôi vào Phiếu học tập số 1 như trong Phụ lục, sau 3 phút GV gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | – HS thực hiện theo nhóm dưới sự hướng dẫn của GV.*HD.* Tóm tắt kiến thức từ SGK để hoàn thiện sơ đồ tư duy. | + Mục đích của phần này là giúp HS tổng hợp và hệ thống lại kiến thức về tiền tệ đã được học trong bài.+ Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học. |
| TỔNG KẾT VÀ HƯỚNG DẪN CÔNG VIỆC Ở NHÀ*GV tổng kết lại nội dung bài học và dặn dò công việc ở nhà cho HS*– GV tổng kết lại các kiến thức trọng tâm của bài học: tổng kết lại nội dung về khái niệm, chức năng, tính chất của tiền tệ . |

##### II- KHÁI NIỆM LÃI SUẤT VÀ CÁCH TÍNH LÃI SUẤT- Tiết 2

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh** | **Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động** | **Mục tiêu cần đạt** |
|  HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG***Mục tiêu:*** Giới thiệu các khái niệm lãi suất, tiền lãi và công thức tính lãi kép.***Nội dung:*** HS đọc đoạn dẫn mở đầu, từ đó nhận biết được các khái niệm liên quan đến lãi suất.***Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS.***Tổ chức hoạt động:*** HS hoạt động cá nhân dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **Mở đầu**– GV yêu cầu HS đọc SGK và thực hiện HĐ2. Sau đó phát biểu những hiểu biết của HS về: Lãi suất tiết kiệm và những lưu ý quan trọng đối với một khoản vay.– GV giải thích lại và tổng kết cho HS những khái niệm quan trọng trên. | – HS làm việc cá nhân dưới sự hướng dẫn của GV. | + Mục đích của phần này là giúp cho HS nhận biết được các khái niệm quan trọng liên quan đến lãi suất.+ Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học. |
| HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC***Mục tiêu:*** Giúp cho HS làm quen với cách tính lãi suất. Công thức lãi kép.***Nội dung:*** HS thực hiện HĐ2, VD2, HĐ3, VD3 trong SGK.***Sản phẩm:*** Bài làm của HS.***Tổ chức thực hiện:*** HS thực hiện hoạt động theo nhóm đôi dưới sự hướng dẫn của GV.  |
|  **1.Khái niệm lãi suất** **Hoạt động 2**– GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung HĐ2.– HS thực hiện yêu cầu trong HĐ2.– GV giải thích cho HS khái niệm lãi suất. | – HS thực hiện HĐ2 và ghi bài vào vở. | + Mục đích của phần này là giúp cho HS tái hiện lại công thức lãi đơn đã học tại chương trình lớp 9. |
| **Ví dụ 2**– GV trình chiếu nội dung của VD2, yêu cầu HS làm việc cá nhân.– Sau 3 phút GV mời 1 HS lên bảng thực hiện. Các HS còn lại quan sát và cho nhận xét. Sau đó GV tổng kết lại phương pháp giải. | – HS thực hiện VD2 và ghi bài vào vở. | + Mục đích của phần này là rèn luyện kĩ năng áp dụng công thức lãi đơn.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Luyện tập 2**– GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung Luyện tập 2 và yêu cầu HS thực hiện.– GV cho HS hoạt động cá nhân trong 3 phút, sau đó gọi HS lên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | – HS thực hiện và ghi bài vào vở.*HD:* Hãy tìm hiểu thông tin về lãi suất tiết kiệm kì hạn 6 tháng ,12 tháng của một ngân hàng mà em biết? | + Mục đích của phần này là giúp HS củng cố kĩ năng áp dụng công thức lãi đơn.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP***Mục tiêu:*** Củng cố kĩ năng áp dụng công thức lãi kép.***Nội dung:*** HS thực hiện Luyện tập 3.***Sản phẩm:*** Bài làm của HS.***Tổ chức thực hiện:*** HS thực hiện hoạt động cá nhân, dưới sự chỉ dẫn của GV. |
| **2. Cách tính lãi suất** **Hoạt động 3**– GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung HĐ3.– HS thực hiện yêu cầu trong HĐ3.– GV giải thích cho HS khái niệm lãi kép. | – HS thực hiện HĐ3 và ghi bài vào vở. | + Mục đích của phần này là giúp cho HS làm quen với khái niệm lãi kép và xây dựng công thức lãi kép. |
| **Luyện tập 3** – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung VD3 và yêu cầu HS thực hiện.– GV cho HS hoạt động cá nhân trong 3 phút, sau đó mời HS lên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết và cho học sinh ghi chú ý. | – HS thực hiện và ghi bài vào vở.**Lời giải**Ta có :;.Áp dụng công thức lãi kép, số tiền cô Yên nhận được sau  tháng là :(đồng ). | + Mục đích của phần này là giúp HS củng cố kĩ năng áp dụng công thức lãi kép.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG***Mục tiêu:*** Vận dụng tổng hợp kiến thức, kĩ năng trong bài vào giải quyết VD4, HĐ4.***Nội dung:*** HS thực hiện phần vận dụng.***Sản phẩm:*** Câu trả lời và bài làm của HS.***Tổ chức thực hiện:*** HS thực hiện hoạt động theo nhóm đôi, dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **Vận dụng** – GV yêu cầu HS thực hiện VD4 yêu cầu của phần Vận dụng theo nhóm đôi.– Sau 3 phút, GV gọi 2 nhóm HS báo cáo kết quả, so sánh và nhận xét. GV tổng kết lại phương pháp giải.– GV yêu cầu HS thực hiện Luyện tập 4 theo 4 nhóm . Sau đó gọi 4 đại diện nhóm học sinh lên dọc kết quả | – HS thực hiện theo nhóm đôi.**Lời giải**Ta có.Áp dụng công thức lãi kép, số tiền cô Lương nhận được sau hai kì hạn liên tiếp là: (đồng) | + Mục đích của phần này là giúp HS rèn luyện kĩ năng vận dụng tổng hợp kiến thức, kĩ năng trong bài vào giải quyết tình huống thực tế đặt ra ở mở đầu bài học.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học và năng lực giải quyết vấn đề toán học thông qua các bài toán thực tiễn. |
| TỔNG KẾT VÀ HƯỚNG DẪN CÔNG VIỆC Ở NHÀ*GV tổng kết lại nội dung bài học và dặn dò công việc ở nhà cho HS* – GV tổng kết lại các kiến thức trọng tâm của bài học: công thức lãi đơn và lãi kép.– GV giao HS thực hiện các bài tập sau: Bài 2, 3 SCĐ |

##### III. KHÁI NIỆM VỀ LẠM PHÁT. CHỈ SỐ LẠM PHÁT - Tiết 3-4.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh** | **Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động** | **Mục tiêu cần đạt** |
|  HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG***Mục tiêu:*** Giới thiệu các khái niệm lạm phát và chỉ sô lạm phát.***Nội dung:*** GV giải thích cho HS khái niệm lạm phát, tỉ lệ lạm phát và ý nghĩa của tỉ lệ lạm phát.***Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS***Tổ chức hoạt động:*** HS hoạt động cá nhân dưới sự hướng dẫn của GV. |
| 1. **Khái niệm lạm phát**

**Giới thiệu các khái niệm**– GV yêu cầu HS đọc SGK và thực hiện HĐ4 nhằm tìm hiểu các khái niệm: lạm phát.– GV yêu cầu HS thực hiện VD5 | – HS lắng nghe, quan sát và ghi bài vào vở. | + Mục đích của phần này là giới thiệu khái niệm lạm phát.+ Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học. |
| HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC***Mục tiêu:*** HS làm quen với các khái niệm : Giỏ hàng hóa và dịch vụ ,chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số lạm phát và cách xây dựng công thức tính .***Nội dung:*** HS thực hiện HDD5, VD6***Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS.***Tổ chức thực hiện:*** HS hoạt động cá nhân dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **2) Chỉ số lạm phát****a) Một số khái niệm** – GV trình chiếu nội dung của HĐ5, yêu cầu HS đọc SGK để tìm hiểu các khái niệm.- GV nhấn mạnh các khái niệm. | – HS thực hiện và ghi bài vào vở. | + Mục đích của phần này giúp HS làm quen với các khái niệm : Giỏ hàng hóa và dịch vụ ,chỉ số giá tiêu dùng |
| – GV yêu cầu HS làm VD6 và tính chi phí để mua giỏ hàng hóa, dịch vụ đó tại thời điểm năm 2022– Sau 3 phút GV mời 1 HS lên bảng thực hiện. Các HS còn lại quan sát và cho nhận xét.- Sau đó GV tổng kết lại các bước tính chỉ số giá tiêu dùng. | Việc tính toán chỉ số giá tiêu dùng CPI ở thời điểm  (chẳng hạn: CPI của Việt Nam năm 2021) sẽ được thực hiện thông qua các bước sau:***Bước 1:*** - Cố định giỏ hàng hóa ở thời điểm  và thống kê giá của các mặt hàng, dịch vụ trong giỏ hàng hóa đã chọn tại thời điểm đó.- Cố định số lượng mỗi mặt hàng, dịch vụ được mua (hoặc sử dụng) trong giỏ hàng hóa đã chọn tại thời điểm đó.***Bước 2:***- Tính toán chi phí để mua giỏ hàng hóa, dịch vụ đã chọn ở *Bước 1* tại thời điểm .***Bước 3:*** - Tính toán chi phí để mua giỏ hàng hóa, dịch vụ đã chọn ở *Bước 2*  tại thời điểm cơ sở.- Lưu ý rằng thời điểm cơ sở sẽ được chọn tùy vào từng nước cụ thể. Chẳng hạn Việt nam chọn năm 2010 là thời kỳ cơ sở.***Bước 4:***- Tính chỉ số giá tiêu dùng CPI theo công thức sau:-  | + Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học thông qua các bài toán thực tiễn. |
| **b) Chỉ số lạm phát ( hay còn gọi là tỉ lệ lạm phát) ở thời điểm t** GV yêu cầu học sinh đọc SGK để đưa ra công thức Chỉ số lạm phát tại thời điểm t |  |  |
| HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP***Mục tiêu:*** Giúp HS củng cố kĩ năng áp dụng công thức tính chỉ số giá tiêu dùng của giỏ hàng hóa tại một thời điểm t. ***Nội dung:*** HS thực hiện VD7.***Sản phẩm:*** Câu trả lời và bài làm của HS.***Tổ chức thực hiện:*** HS thực hiện cá nhân, dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **Thực hiện VD7** – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung VD7 và yêu cầu HS thực hiện.– GV cho HS hoạt động cá nhân trong 5 phút, sau đó gọi HS lên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết.GV nhắc lại công thức tính chỉ số giá tiêu dùng CPI theo công thức sau: | – HS thực hiện và ghi bài vào vở.*HD*Chi phí để mua giỏ hàng hóa, dịch vụ đó (với số lượng mỗi mặt hàng, dịch vụ như đã nêu) tại thời điểm năm 2010 là : (đồng).Vậy CPI của giỏ hàng hóa, dịch vụ này ở năm 2022 là: . | + Mục đích của phần này là giúp HS củng cố kĩ năng áp dụng công thức tính chỉ số giá tiêu dùng CPI+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học. |
| HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG***Mục tiêu:*** Vận dụng tổng hợp kiến thức, kĩ năng áp dụng công thức tính chỉ số lạm phát vào giải quyết VD8 và LT5***Nội dung:*** HS thực hiện phần vận dụng.***Sản phẩm:*** Câu trả lời và bài làm của HS.***Tổ chức thực hiện:*** HS thực hiện hoạt động theo nhóm đôi, dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **Thực hiện VD8** – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung VD và yêu cầu HS thực hiện.– GV cho HS hoạt động cá nhân trong 8 phút, sau đó gọi HS lên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | – HS thực hiện và ghi bài vào vở.*HD.* Chỉ số lạm phát của Việt Nam năm 2020 là:.Chỉ số lạm phát của Việt Nam năm 2021 là:. | + Mục đích của phần này là giúp HS củng cố kĩ năng áp dụng công thức tính lãi suất thực và hiểu thu nhập thực, sau khi đã tính đến lạm phát.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học. |
| TỔNG KẾT VÀ HƯỚNG DẪN CÔNG VIỆC Ở NHÀ*GV tổng kết lại nội dung bài học và dặn dò công việc ở nhà cho HS* – GV tổng kết lại các kiến thức trọng tâm của bài học:.– GV giao HS về nhà thực hiện luyện tập 5 và bài 1 ý a,b trong SCĐ |

##### IV. CÁC GIÁ TRỊ THỰC CHẤT CÓ TÍNH ĐẾN LẠM PHÁT - Tiết 5.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh** | **Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động** | **Mục tiêu cần đạt** |
|  HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG***Mục tiêu:*** Học sinh tiếp cận các khái niệm lãi suất , lãi suất danh nghĩa , lãi suất thực tế và tiền lương thực tế.***Nội dung:*** GV giải thích cho HS khái niệm khái niệm lãi suất danh nghĩa, lãi suất thực tế và tiền lương thực tế. ***Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS***Tổ chức hoạt động:*** HS hoạt động cá nhân dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **-** Cho học sinh tìm hiểu SGK và nêu những ảnh hưởng tiêu cực của lạm phát đến nền kinh tế và sự ổn định xã hội, đặc biệt ảnh hưởng đến việc tính giá trị thực chất trong bối cảnh lạm phát cao. – GV nhấn mạnh cho HS nêu khái niệm lãi suất và các loại lãi suất. | – HS phát biểu xây dựng bài. | + Mục đích của phần này là giới thiệu khái niệm lãi suất và các loại lãi suất.+ Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học. |
| HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC***Mục tiêu:*** HS làm quen với các khái niệm : các khái niệm lãi suất , lãi suất danh nghĩa , lãi suất thực tế và tiền lương thực tế và các công thức tính***Nội dung:*** HS thực hiện VD9***Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS.***Tổ chức thực hiện:*** HS hoạt động cá nhân dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **-Yêu cầu HS thực hiện hoạt động 6:** Nêu khái niệm về lãi suất, các loại lãi suất.**-** Giúp HS xây dựng công thức tính lãi suất thực tế**1) Tính lãi suất thực tế** | – HS thực hiện và ghi bài vào vở. | + Mục đích của phần này giúp HS nắm được các khái niệm về lái suất và cách tính lãi suất thực tế  |
| – GV yêu cầu HS làm VD9 và tính lãi suất thực tế ( theo kì hạn 1 năm) mà người gửi thực thu được ở năm 2021– Sau 3 phút GV mời 1 HS lên bảng thực hiện. Các HS còn lại quan sát và cho nhận xét.- Sau đó GV tổng kết lại cách tính lãi suất thực tế và cho học sinh đọc lưu ý trong SGK | HD: Lãi suất thực tế ( theo kì hạn 1 năm) mà người gửi thực thu được ở năm 2021 là:  | + Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học thông qua các bài toán thực tiễn. |
| **-Yêu cầu HS thực hiện hoạt động 7:** Nêu khái niệm về tiền lương. Từ đó đưa ra khái niệm tiền lương thực tế và tiền lương danh nghĩa.**-** Từ đó đưa ra công thức tính tiền lương thực tế**2. Tính tiền lương thực tế.** | – HS thực hiện và ghi bài vào vở. | + Mục đích của phần này giúp HS nắm được các khái niệm về tiền lương. Từ đó đưa ra khái niệm tiền lương thực tế và tiền lương danh nghĩa.Từ đó xây dựng công thức tính |
| HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP***Mục tiêu:*** Giúp HS củng cố kĩ năng áp dụng công thức tính tiền lương thực tế vào giải quyết một bài toán thực tế.***Nội dung:*** HS thực hiện VD10.***Sản phẩm:*** Câu trả lời và bài làm của HS.***Tổ chức thực hiện:*** HS thực hiện cá nhân, dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **Thực hiện VD10** – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung VD10 và yêu cầu HS thực hiện.– GV cho HS hoạt động cá nhân trong 5 phút, sau đó gọi HS lên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | – HS thực hiện và ghi bài vào vở.*HD*Tiền lương thực tế (theo kì hạn 1 năm) mà người gửi thực thu được ở năm 2021 là:(100% - 1,84%).6000000 = 5889600 (đồng). | + Mục đích của phần này là giúp HS củng cố kĩ năng áp dụng công thức tính tiền lương thực tế  |
| HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG***Mục tiêu:*** Vận dụng tổng hợp kiến thức, kĩ năng áp dụng công thức tính tiền lương thực tế trong phần luyện tập 6***Nội dung:*** HS thực hiện phần vận dụng.***Sản phẩm:*** Câu trả lời và bài làm của HS.***Tổ chức thực hiện:*** HS thực hiện hoạt động theo nhóm đôi, dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **Hoạt động luyện tập 6** – GV trình chiếu hoặc viết bảng nội dung và yêu cầu HS thực hiện.– GV cho HS hoạt động cá nhân trong 8 phút, sau đó gọi HS lên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; - GV tổng kết và nhấn mạnh sự tác động tiêu cực của lạm phát đối với tiền lương thực tế của người lao động. Đồng thời cho học sinh hiểu việc chống lạm phát tăng cao luôn luôn là phương hướng chủ đạo trong điều hành và giữ ổn định nền kinh tế vĩ mô của chính phủ mỗi quốc gia trên thế giới. | – HS lên bảng thực hiện ,- Các HS còn lại theo dõi, nhận xét và ghi bài vào vở. | + Mục đích của phần này là giúp HS củng cố kĩ năng áp dụng công thức tính lãi suất thực và hiểu thu nhập thực, sau khi đã tính đến lạm phát.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học. |
| TỔNG KẾT VÀ HƯỚNG DẪN CÔNG VIỆC Ở NHÀ*GV tổng kết lại nội dung bài học và dặn dò công việc ở nhà cho HS*– GV tổng kết lại các kiến thức trọng tâm của bài học:.– GV giao HS về nhà làm bài 1 phần c trong SCĐ |